

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA-CTCP

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006, Luật sửa đổi bổ sung một số điều Luật chứng khoán số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 và các văn bản hướng dẫn đi kèm;
- Căn cứ Điều lệ Tổng công ty Viglacera- CTCP.
- Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tổng công ty Viglacera-CTCP ngày 26/4/2016;

Tham dự Đại hội có đại biểu là cổ đông hoặc người đại diện được cổ đông ủy quyền. Các đại biểu dự đại hội đại diện cho cổ phần, chiếm tỷ lệ% trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2016 của Tổng công ty Viglacera-CTCP ngày 25/4/2017 đã tiến hành thảo luận, biểu quyết thông qua và quyết nghị như sau:

QUYẾT NGHỊ

Điều 1. ĐHĐCD thống nhất thông qua:

- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc;
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 2. ĐHĐCD thống nhất thông qua Báo cáo tài chính riêng Công ty Mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất toàn Tổng công ty năm 2016 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2016		
			Kế hoạch ĐHĐCD	T/H BCTC kiểm toán	TH/KH
I	Lợi nhuận trước thuế TCT - CTCP				
1	Theo báo cáo hợp nhất	Tr.đồng	560.000	768.736	137%
2	Công ty Mẹ	Tr.đồng	280.000	440.892	157%
II	Doanh thu TCT-CTCP				
1	Theo báo cáo hợp nhất	Tr.đồng	8.200.000	8.138.788	99,2%
2	Công ty mẹ	Tr.đồng	3.550.000	3.187.484	89,8%

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 3. ĐHCĐ nhất trí thông qua phương án Phân phối lợi nhuận năm 2016

Trong đó:

1-Lợi nhuận trước thuế và chưa trích Quỹ KHCN:	488.892.469.005 đồng.
Trích quỹ Phát triển khoa học công nghệ 10% lợi nhuận trước thuế:	48.000.000.000 đồng.
2-Lợi nhuận công ty mẹ trước thuế TNDN sau khi trích quỹ KHCN:	440.892.469.005 đồng.
3-Lợi nhuận công ty mẹ sau thuế TNDN:	363.034.004.476 đồng.
- Trích Quỹ khen thưởng + phúc lợi (02 tháng lương):	35.000.000.000 đồng.
- Trích Quỹ đầu tư phát triển (22,15%):	80.423.078.247 đồng.
4-Lợi nhuận sau thuế năm 2016 sau khi trích các quỹ:	247.610.926.229 đồng.
5-Lợi nhuận chưa phân phối năm 2015 chuyển sang năm 2016:	158.039.073.771 đồng.
6-Lợi nhuận lũy kế sau thuế đến thời điểm 31/12/2016 sau khi trích các quỹ:	405.650.000.000 đồng.
7-Chia cổ tức:	
- Vốn điều lệ chia cổ tức	4.270.000.000.000 đồng.
- Chia cổ tức 9,5% vốn điều lệ:	405.650.000.000 đồng.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 4. ĐHCĐ nhất trí thông qua các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư năm 2017

4.1. Các chỉ tiêu chính Kế hoạch năm 2017 của Công ty Mẹ - Tổng công ty cổ phần

Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2016	KH năm 2017	KH 2017/ TH 2016
1. Lợi nhuận trước thuế				
+ Tổng công ty -CTCP (hợp nhất)	triệu đồng	768.736	844.000	110%
+ Công ty Mẹ	triệu đồng	440.892	494.000	112%
2. Tổng doanh thu				
+ Tổng công ty -CTCP (hợp nhất)	triệu đồng	8.138.788	8.058.000	99%
+ Công ty Mẹ	triệu đồng	3.187.484	3.482.000	109%
3. Thực hiện đầu tư công ty mẹ		1.757.000	2.600.000	148
+ Lĩnh vực kinh doanh nhà	triệu đồng	580.000	900.000	155
+ Lĩnh vực đầu tư hạ tầng kỹ thuật và dịch vụ KCN	triệu đồng	859.000	899.000	105
+ Lĩnh vực vật liệu	triệu đồng	297.000	721.000	243
+ Lĩnh vực nghiên cứu phát triển và đào tạo	triệu đồng	21.000	80.000	380
4. Vốn điều lệ của TCT Viglacera-CTCP	triệu đồng	3.070.000	4.483.000	146

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4.2. Kế hoạch đầu tư phát triển

a. Lĩnh vực đầu tư kinh doanh nhà:

Chuẩn bị đầu tư và triển khai đầu tư các dự án đầu tư mới trong năm 2017 gồm:

- Nhà ở công nhân tại Yên Phong (9,8 ha);
- Khu nhà ở xã hội tại Tiên Dương – Đông Anh (39ha, hợp tác đầu tư với Công ty CP Hoàng Thành);
- Nhà ở thu nhập thấp và nhà ở công nhân tại Kim Chung-Đông Anh (hợp tác đầu tư với TCT Handico);
- Nhà ở xã hội tại Khu đô thị Đặng Xá mở rộng (27ha);
- Nhà ở công nhân tại các KCN Phú Hà-Phú Thọ (giai đoạn 14,3ha), KCN Đồng Văn IV-Hà Nam (16,9ha), KCN Hải Yên (10ha)-Quảng Ninh và KCN Đông Mai-Quảng Ninh (9ha); KCN Yên Mỹ - Hưng Yên (80ha);
- Khu nhà ở công nhân tại Bình Xuyên - Vĩnh Phúc (30ha).
- Khu nhà ở thương mại tại Yên Phong (20ha);
- Tổ hợp Thăng Long No1 Giai đoạn 2 – Hà Nội;
- Dự án khu đô thị Đông Anh (150ha).

b. Lĩnh vực đầu tư hạ tầng KCN và dịch vụ:

- Khởi công dự án KCN mới: KCN Yên Mỹ - Hưng Yên (400 ha);
- Tiếp tục giải phóng mặt bằng, đầu tư xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống giao thông, cấp điện, cấp nước, xử lý nước thải, đầu tư xây dựng nhà xưởng cho thuê, văn phòng điều hành và các hệ thống dịch vụ tại các KCN đang đầu tư là Yên Phong, Yên phong mở rộng, Phong Điền, Tiên Hải, Đồng Văn IV, Phú Hà, Đông Mai... đáp ứng nhu cầu của khách hàng;
- Triển khai chuẩn bị đầu tư KCN Đồng Văn IV mở rộng (300ha); KCN Thuận Thành-Bắc Ninh (300ha).

c. Lĩnh vực vật liệu:

- Dự án Nhà máy kính nổi siêu trắng 600 tấn/ngày (GD1) tại KCN Phú Mỹ II – Vũng Tàu: tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 2.600 tỷ đồng; thành lập Công ty Liên doanh để triển khai dự án, với vốn điều lệ là 886 tỷ đồng (Tổng công ty Viglacera-CTCP góp 35% vốn điều lệ; Tổng công ty IDICO: góp 30% vốn điều lệ; Tập đoàn Khải Thịnh (Trung Quốc) góp 35% vốn điều lệ); dự kiến khởi công đầu quý II/2017.

- Tiếp tục triển khai dự án Nhà máy sứ Viglacera Mỹ Xuân, công suất 750 ngàn sản phẩm/năm: Tổng mức đầu tư 486 tỷ đồng; sản phẩm đáp ứng yêu cầu xuất khẩu; Dự kiến tháng 2/2018 hoàn thành.

- Dự án Nhà máy vôi công nghiệp tại Hải Phòng: Thực hiện phân kỳ đầu tư theo giai đoạn; Trong đó, giai đoạn 1 công suất 140 ngàn tấn/năm đáp ứng nhu cầu sản xuất cho lĩnh vực vật liệu trong giai đoạn 2017-2018; với tổng mức đầu tư dự kiến 300 tỷ đồng trên cơ sở thành lập Công ty liên doanh, dự kiến khởi công trong năm 2017.

- Đầu tư tại nước ngoài

+ Lĩnh vực vật liệu: Hợp tác với đối tác Cuba thành lập Công ty Liên doanh tại Cuba thực hiện đầu tư trong lĩnh vực gạch ốp lát, sứ vệ sinh với vốn điều lệ dự kiến 39,860 triệu USD; tổng mức đầu tư dự kiến khoảng 61,8 triệu USD. Giai đoạn đầu Tổng công ty góp vốn bằng giá trị dịch vụ kỹ thuật (chuyên gia kỹ thuật), các thiết bị, phụ tùng thay thế và tiền mặt để cải tạo và đưa 02 Nhà máy vận hành đạt công suất thiết kế. Sau khi vận hành 02 nhà máy đạt công suất, khai thác có hiệu quả, căn cứ nhu cầu thị trường Cuba và xuất khẩu, sẽ tiếp tục góp vốn điều lệ để đầu tư mới 01 dây chuyền sản xuất sứ vệ sinh, công suất dự kiến 500.000 sản phẩm/năm, 01 dây chuyền sản xuất gạch ốp công suất 3 triệu m²/năm.

+ Lĩnh vực du lịch khách sạn, du lịch: Hợp tác với các đối tác trong nước góp vốn thành lập mới một Công ty cổ phần dự kiến vốn điều lệ khoảng 3 triệu USD để hợp tác với đối tác tại Cuba. Thành lập 1 công ty tại Cuba để triển khai các dự án bất động sản, trước mắt thực hiện đầu tư 02 khách sạn hiện có và các khu đất có điều kiện thuận lợi phát triển du lịch thuộc sở hữu của Tập đoàn ISLAZUL (Cuba); 01 khách sạn hiện có thuộc sở hữu của Tập đoàn GRAN CARIBE (Cuba) được đầu tư mới/nâng cấp; Tiếp tục tìm kiếm các dự án đầu tư khách sạn mới.

+ Lĩnh vực hạ tầng khu công nghiệp: Dự kiến giai đoạn 1 đầu tư 168 ha trong Đặc khu kinh tế Mariel tại Cuba.

d. Lĩnh vực nghiên cứu phát triển, đào tạo:

- Triển khai Dự án NCKH cấp nhà nước “Nghiên cứu thiết kế, chế tạo dây chuyền thiết bị và công nghệ sản xuất gạch bê tông khí chưng áp công suất 200.000 m³/năm” theo tiến độ kế hoạch cam kết trong năm 2017-2018.

- Đầu tư cho nghiên cứu phát triển đặc biệt đối với Viện nghiên cứu và phát triển Viglacera, đúng với vai trò là cơ quan đầu mối triển khai và quản lý các đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng trực tiếp cho hoạt động sản xuất; đồng thời là đơn vị chuyên môn quản lý công nghệ của Tổng công ty (vị trí công nghệ trưởng); Đầu tư Trung tâm thí nghiệm kính low-e.

- Đầu tư cho đào tạo nguồn lực: Tiếp tục triển khai chương trình hợp tác đào tạo với đối tác Proskills (Anh) và Kế hoạch phát triển nguồn nhân lực 2016-2020 của Tổng công ty; Hợp tác với Gumi (Hàn quốc) thành lập Trường Cao đẳng quốc tế.

- Tập trung triển khai dự án ERP (đưa công nghệ thông tin ứng dụng trong hệ thống quản trị) đảm bảo mục đích: Chuẩn hóa các quy trình kinh doanh; kiểm soát các bộ phận, phòng ban, các công ty thành viên theo một hệ thống thông tin thống nhất; tăng độ chính xác và kịp thời của các thông tin; kiểm soát rủi ro; tiết kiệm chi phí; tăng hiệu quả SXKD. Đây cũng là một công cụ nhằm marketing hình ảnh của Tổng công ty trong mắt nhà đầu tư và đối tác kinh doanh.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 5. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua thực hiện chi thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 và kế hoạch năm 2017

5.1. Thù lao thực hiện năm 2016

Mức tiền lương bình quân thực hiện cả năm 2016:

- **Hội đồng quản trị là 56,5 triệu đồng/người/tháng;**

- **Ban Kiểm soát là 30,7 triệu đồng/người/tháng.**

Trong đó:

a/ Mức tiền lương bình quân thực hiện 9 tháng đầu năm 2016:

- Hội đồng quản trị là 52,2 triệu đồng/người/tháng;

- Ban Kiểm soát là 28,4 triệu đồng/người/tháng.

b/ Mức tiền lương bình quân thực hiện 3 tháng cuối năm 2016:

- Hội đồng quản trị là 69,3 triệu đồng/người/tháng;

- Ban Kiểm soát là 37,7 triệu đồng/người/tháng.

5.2. Tiền thưởng của người quản lý: Năm 2016 Công ty mẹ- Tổng công ty đạt mức lợi nhuận 440 tỷ đồng/KH 280 tỷ ĐHCĐ giao (đạt 157%). Vì vậy người quản lý công ty dự kiến được thưởng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách, cụ thể là:

- Hội đồng quản trị: $56,5 \text{ tr} \times 1,5 = 84,75$ triệu đồng/người.

- Ban kiểm soát: $30,7 \text{ tr} \times 1,5 = 46,05$ triệu đồng/người.

5.3. Kế hoạch năm 2017

Mức tiền lương kế hoạch bình quân của viên chức quản lý năm 2017 dự kiến thực hiện theo Nghị quyết số 91/TCT-HĐQT ngày 10/11/2016 của Hội đồng quản trị Tổng công ty, cụ thể:

- Hội đồng quản trị là 90 triệu đồng/người/tháng;

- Ban Kiểm soát là 47 triệu đồng/người/tháng.

- Trường hợp lợi nhuận thực hiện năm 2017 vượt kế hoạch, có thể được thưởng tối đa 1,5 tháng lương thực hiện.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 6. ĐHCĐ nhất trí thông qua Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2017

Khi lợi nhuận trước thuế vượt kế hoạch sẽ xem xét trích Quỹ Khoa học công nghệ tối đa 10% lợi nhuận trước thuế và trích các quỹ khác theo quy định.

Cổ tức kế hoạch năm 2017 dự kiến là 9%/Vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 7. ĐHCĐ nhất trí triển khai công tác đổi mới doanh nghiệp

Tiếp tục thực hiện đề án tái cơ cấu đã được Bộ xây dựng phê duyệt theo quyết định 609/QĐ-BXD ngày 24/09/2013 và Văn bản số 733/BXD-QLDN ngày 25/04/2016 của Bộ xây dựng đã được Đại hội đồng cổ đông năm 2016 thông qua.

7.1. Công ty Mẹ:

- Triển khai việc thực hiện nâng vốn điều lệ từ 3.070 tỷ đồng lên 4.270 tỷ đồng (Đã lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, tỷ lệ đồng ý phương án tăng vốn là 82,53%).

- Phát hành cổ phiếu cho cán bộ công nhân viên và Người đại diện phần vốn nhà nước của Tổng công ty tại các đơn vị (ESOP 2017) với số lượng cổ phiếu tối đa là 5% vốn điều lệ tại thời điểm phát hành, giá phát hành một cổ phiếu là giá trị sổ sách cổ phiếu trên Báo cáo tài chính của Công ty mẹ quý gần nhất tại thời điểm phát hành.

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt phương án và các thủ tục liên quan đến đợt phát hành.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

7.2. Báo cáo phương án tăng, giảm vốn tại các công ty con, công ty liên kết:

a. Tăng vốn điều lệ của các công ty con:

1- Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long:

- 1.1- Vốn điều lệ hiện tại: 160 tỷ đồng (16.000.000 cổ phần)
- 1.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 50,48%
- 1.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 9.000.000 cổ phần
 - Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- 1.4- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- 1.5- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- 1.6- Mục đích sử dụng vốn: Tái cơ cấu vốn đã đầu tư
- 1.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 250 tỷ đồng (25.000.000 cổ phần)
- 1.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 50,48%

2- Công ty cổ phần Viglacera Tiên Sơn:

- 2.1- Vốn điều lệ hiện tại: 150 tỷ đồng (15.000.000 cổ phần)
- 2.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 51%
- 2.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 4.500.000 cổ phần
 - Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần
- 2.4- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.
- 2.5- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần
- 2.6- Mục đích sử dụng vốn: Đầu tư Nhà máy Granit Mỹ Đức và đầu tư tại Nhà máy Viglacera Thái Bình.

- 2.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 195 tỷ đồng (19.500.000 cổ phần)
- 2.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 51%

3- Công ty cổ phần Việt Trì Viglacera:

- 3.1- Vốn điều lệ hiện tại: 6 tỷ đồng (600.000 cổ phần)
- 3.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 97,46%
- 3.3- Số lượng cổ phần phát hành: 2.400.000 cổ phần
 - Loại cổ phần: CP phổ thông
 - Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

3.4- Hình thức phát hành:

- Phát hành cho cổ đông hiện hữu 1.900.000 cổ phần, (Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần)

- Phát hành cho cán bộ chủ chốt công ty: 500.000 cổ phần (Giá phát hành : giá trị cổ phiếu phát hành là giá trị sổ sách trên báo cáo tài chính quý gần nhất của công ty.

3.5- Mục đích sử dụng vốn: Tái cơ cấu vốn đã đầu tư

3.6- Vốn điều lệ sau phát hành: 30 tỷ đồng

3.7- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 81,1%

4- Công ty cổ phần Sứ Viglacera Thanh Trì:

4.1- Vốn điều lệ hiện tại: 15 tỷ đồng (1.500.000 cổ phần)

4.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 62,96%

4.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 4.500.000 cổ phần

- Loại cổ phần: CP phổ thông

- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

4.4- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.

4.5- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần

4.6- Mục đích sử dụng vốn: Đầu tư Nhà máy chế biến nguyên liệu.

4.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 60 tỷ đồng (6.000.000 cổ phần)

4.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 62,96%

5- Công ty Cổ phần Viglacera Hà Nội

5.1- Vốn điều lệ hiện tại: 28 tỷ đồng (2.800.000 cổ phần)

5.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 51%

5.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 2.800.000 cổ phần

- Loại cổ phần: CP phổ thông

- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

5.4- Hình thức phát hành: Lựa chọn hình thức phát hành phù hợp với quy định pháp luật.

5.5- Giá phát hành : 10.000 đồng/cổ phần

5.6- Mục đích sử dụng vốn: Cải tạo Dây chuyền 1 Nhà máy Gạch ốp lát Yên Phong

5.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 56 tỷ đồng (5.600.000 cổ phần)

5.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: 51%

6- Công ty Cổ phần Kính Viglacera Đáp Cầu

6.1- Vốn điều lệ hiện tại: 80 tỷ đồng (8.000.000 cổ phần)

6.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 51%

6.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 22.000.000 cổ phần

- Loại cổ phần: CP phổ thông

- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

6.4- Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ cho Tổng công ty Viglacera-CTCP và một số nhà đầu tư khác.

6.5- Giá khởi điểm phát hành : 10.000 đồng/cổ phần

6.6- Mục đích sử dụng vốn: Đầu tư dây chuyền kính cán siêu trắng 250 tấn/ngày trên cơ sở thành lập một pháp nhân mới (Công ty Cổ phần Kính Viglacera Đáp Cầu nắm giữ chi phối) để triển khai dự án.

6.7- Vốn điều lệ sau phát hành: 300 tỷ đồng (30.000.000 cổ phần)

6.8- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: Tổng công ty Viglacera-CTCP nắm giữ trên 51%.

7- Công ty Cổ phần Viglacera Vân Hải

7.1- Vốn điều lệ hiện tại: 15 tỷ đồng (1.500.000 cổ phần)

7.2- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 60%

7.3- Số lượng cổ phần phát hành tăng thêm: 15.000.000 cổ phần.

- Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông.

- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

- Hình thức phát hành: Phát hành cho cổ đông hiện hữu.

7.4- Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần

7.5- Mục đích sử dụng vốn: Sử dụng cho dự án đầu tư xây dựng công trình Khu du lịch sinh thái Vân Hải.

7.6- Vốn điều lệ sau phát hành: 165 tỷ đồng (16.500.000 cổ phần)

7.7- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau phát hành: Tổng công ty Viglacera-CTCP nắm giữ 60%.

b. Thoái vốn và giảm tỷ lệ vốn tại công ty liên kết:

1- Công ty cổ phần Xây dựng và Cơ khí Viglacera

1.1- Vốn điều lệ hiện tại: 6.771,4 triệu đồng (677.140 cổ phần)

1.2- Mệnh giá một cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

1.3- Tỷ lệ sở hữu hiện tại của Tổng công ty: 26 %

1.4- Số lượng cổ phần thoái vốn 176.056 cổ phần (tương ứng 26% vốn điều lệ)

1.5- Hình thức thoái vốn: Bán đấu giá công khai theo quy định hiện hành của nhà nước.

1.6- Tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty sau thoái vốn : 0 %

2- Công ty cổ phần VISAHO:

Giảm vốn Tổng công ty trên cơ sở cơ cấu lại vốn của Công ty: Công ty tăng vốn điều lệ, Tổng công ty không tham gia góp vốn, sau tăng vốn tỷ lệ sở hữu của Tổng công ty giảm xuống từ 36% vốn điều lệ còn 15% vốn điều lệ.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 8. Báo cáo tiến độ sử dụng vốn từ đợt phát hành tăng vốn điều lệ từ 2.645 tỷ đồng lên 3.070 tỷ đồng

- Chứng khoán chào bán: Cổ phiếu Tổng công ty Viglacera - CTCP

- Loại chứng khoán: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán chào bán: 42.500.000 cổ phiếu

Trong đó:

- + Phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động: 12.500.000 cổ phiếu
- + Chào bán ra công chúng theo hình thức đấu giá công khai tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội: 30.000.000 cổ phiếu

- Tổng số lượng vốn huy động (tính theo mệnh giá): 425.000.000.000 đồng
- Tổng số tiền thu từ việc chào bán cổ phiếu: 563.960.840.000 đồng
- Tổng chi phí phát hành: 582.330.000 đồng
- Tổng thu ròng từ đợt chào bán: 563.378.510.000 đồng
- Ngày bắt đầu chào bán: 28/06/2016
- Ngày kết thúc chào bán: 22/08/2016

Báo cáo tình hình sử dụng vốn đến ngày 31/03/2017:

TT	Mục đích sử dụng vốn	Số tiền theo phương án thay đổi (đồng)	Số tiền đã sử dụng đến ngày 31/03/2017 (đồng)	Số tiền chưa sử dụng hết từ đợt phát hành (đồng)
1	Vốn lưu động Dự án kính Low e - Bình Dương	82.250.000.000	82.250.000.000	0
2	Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Phú Hà giai đoạn 1	242.750.000.000	123.426.790.807	119.323.209.193
3	Bổ sung vốn lưu động cho Tổng công ty	27.698.037.645	27.698.037.645	0
4	Thực hiện Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Đồng Văn IV giai đoạn 1, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam	144.551.962.355	144.493.780.481	58.181.874
5	Bổ sung vốn đầu tư cho các Dự án đang triển khai của Tổng công ty Trong đó:	66.128.510.000	24.482.739.380	41.645.770.620
5.1	Bổ sung vốn để Đầu tư xây dựng Dây chuyền sản xuất kính tiết kiệm năng lượng công suất 2,3 triệu m ² /năm tại Khu sản xuất Tân Đông Hiệp, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương	21.514.661.300	3.573.681.880	17.940.979.420
5.2	Thực hiện Đầu tư xây dựng Nhà máy Sứ Viglacera Mỹ Xuân tại KCN Mỹ Xuân A, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu	22.626.000.000	140.000.000	22.486.000.000
5.3	Thực hiện Dự án Đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN Yên Phong I mở rộng, tỉnh Bắc Ninh	21.987.848.700	20.769.057.500	1.218.791.200
	Tổng cộng	563.378.510.000	402.351.348.313	161.027.161.687

Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC đã xác nhận Báo cáo tiến độ sử dụng vốn đến ngày 31/12/2016, đến ngày 15/02/2017, đến ngày 31/3/2017 của đợt chào bán chứng khoán ra công chúng theo Giấy Chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 34/GCN-UBCK do Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 22/06/2016 được

lập trên đây là đúng theo phương án sử dụng vốn đã được phê duyệt tại Nghị quyết số 104/TCT-HĐQT ngày 22/12/2016 và đúng với thực tế Tổng công ty Viglacera - CTCP đã thực hiện.

Điều 9. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua nội dung sửa đổi điều lệ phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014, Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty phê duyệt sửa đổi.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 10. ĐHĐCĐ nhất trí thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 là một trong những công ty có tên trong danh sách công ty kiểm toán được Bộ Xây Dựng và Ủy ban chứng khoán nhà nước chấp thuận

Công ty kiểm toán dự kiến lựa chọn: Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Tỷ lệ biểu quyết tán thành:% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Điều 11. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông Tổng công ty Viglacera – CTCP thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25/4/2017;

Giao Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty Viglacera-CTCP chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được đọc trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 ngày 25/4/2017 và được Đại hội thông qua với tỷ lệ% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

Nơi nhận:

- Đại hội đồng cổ đông
- UBCK NN (công bố thông tin)
- Bộ Xây Dựng
- HĐQT, Ban KS, Ban TGD.TCT.
- VP, Thư ký công ty (Lưu)

T/M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
Chủ tọa

Luyện Công Minh